

Số: 31/BTTVSH-2026

Hà Nội, ngày 14 tháng 07 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN SÔNG HỒNG - THÁI BÌNH

I. MỨC NƯỚC TẠI CÁC TRẠM

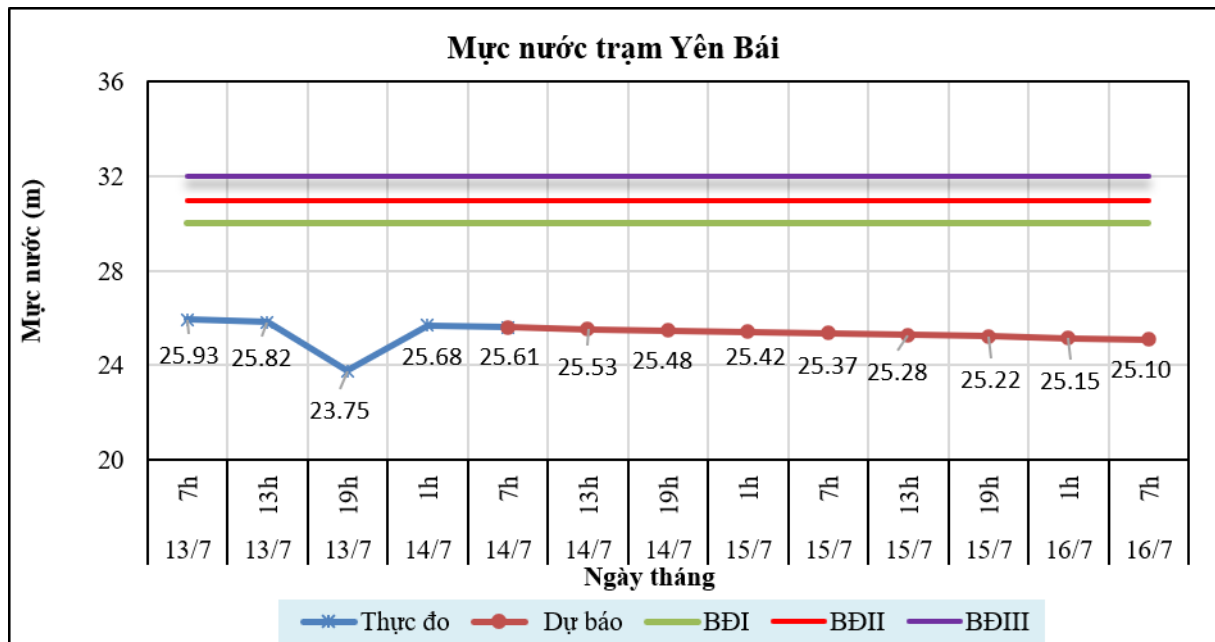
I.1. Trạm Yên Bái

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái có xu thế giảm.



Hình 1: Mức nước trạm Yên Bái

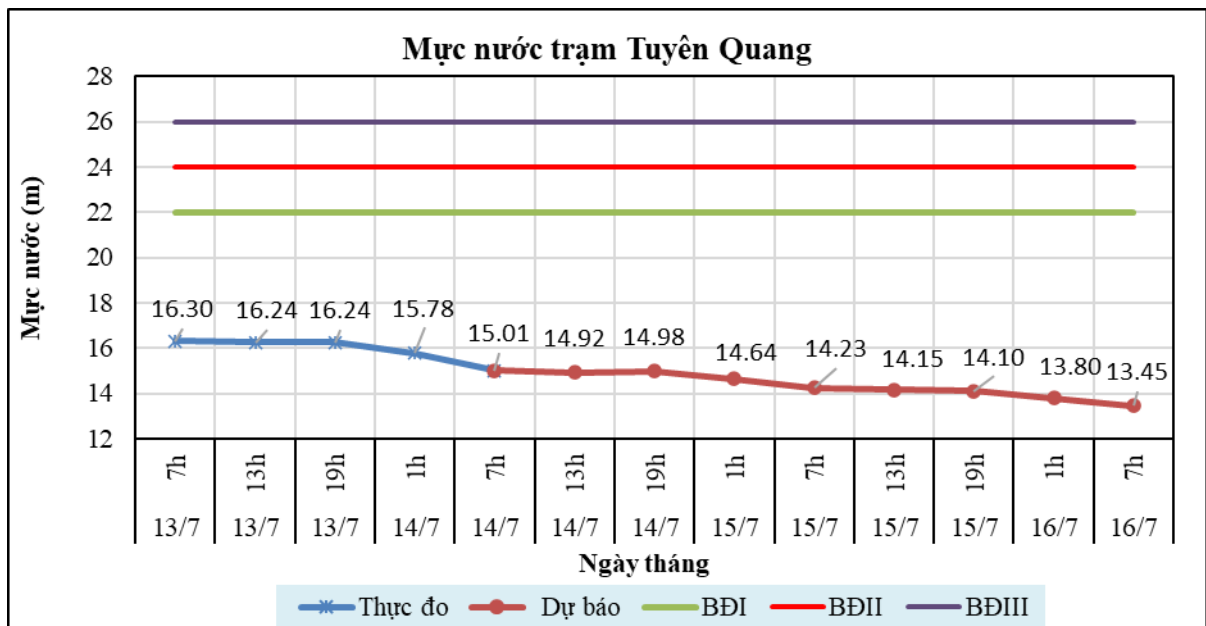
I.2. Trạm Tuyên Quang

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ chứa.



Hình 2: Mức nước trạm Tuyên Quang

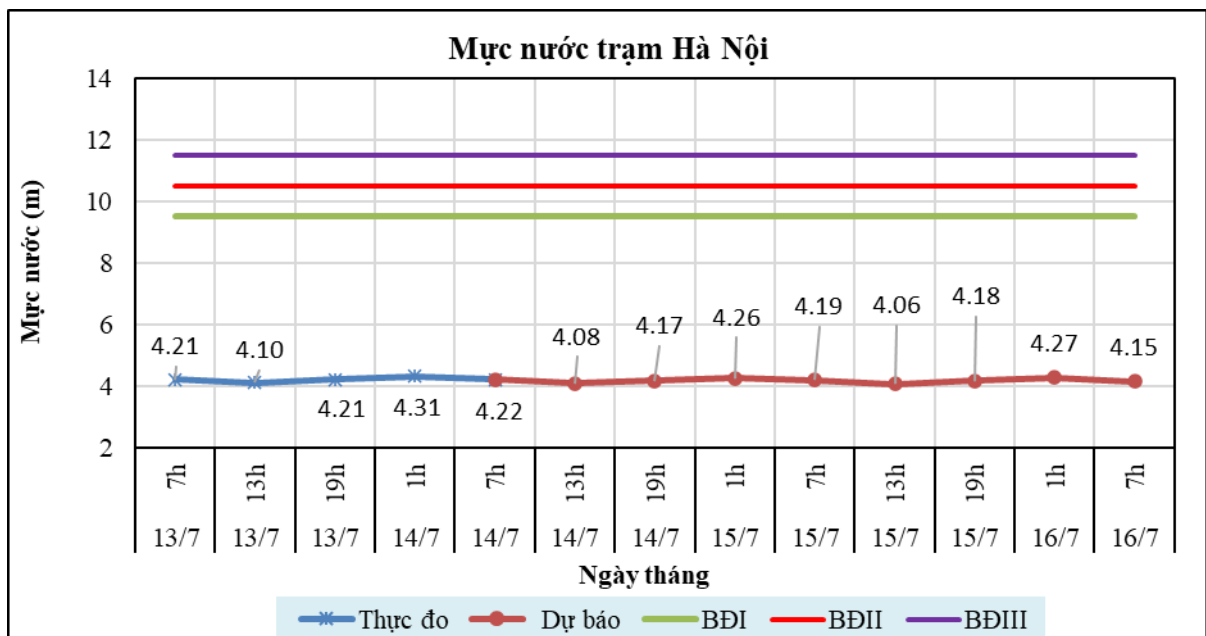
I.3. Trạm Hà Nội

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế biến đổi.



Hình 3: Mức nước trạm Hà Nội

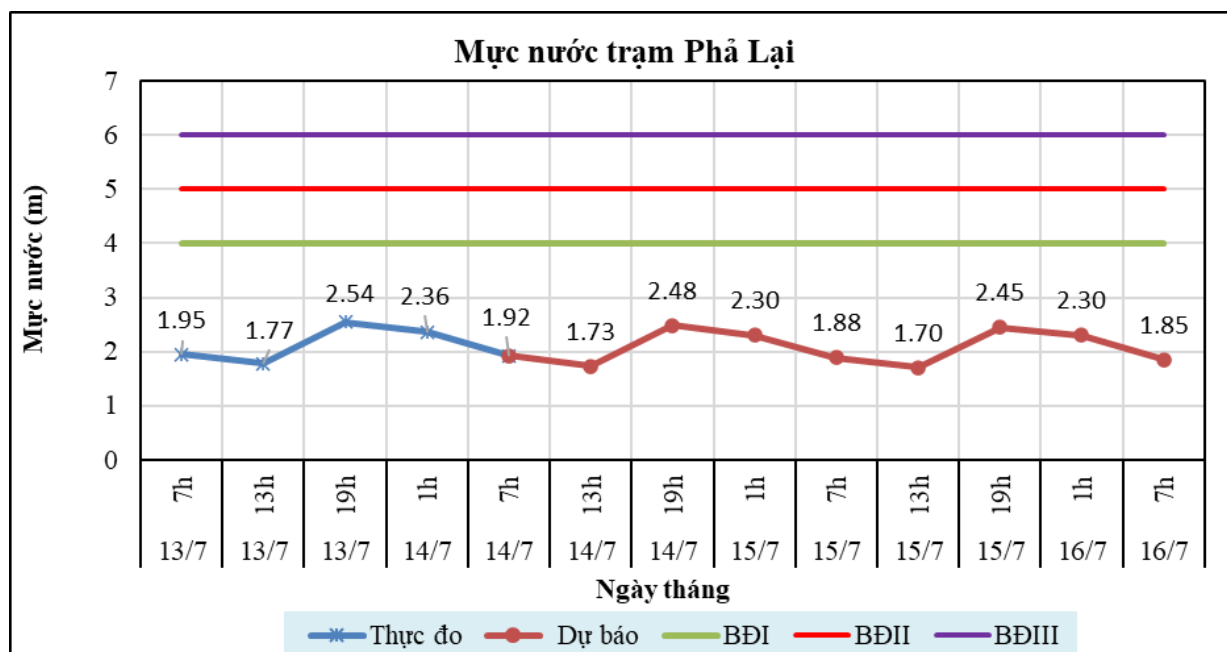
I.4. Trạm Phả Lại

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại có xu thế biến đổi.



Hình 4: Mức nước trạm Phả Lại

II. DỰ BÁO LƯU LƯỢNG, MỨC NƯỚC CÁC HỒ CHỨA

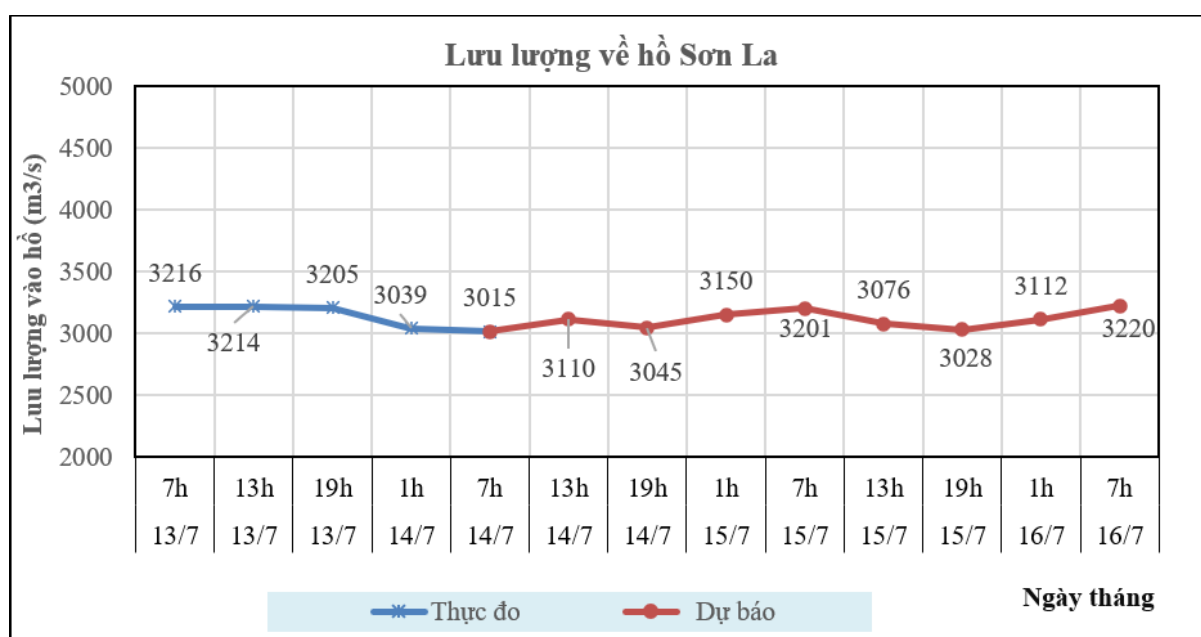
II.1. Hồ Sơn La

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

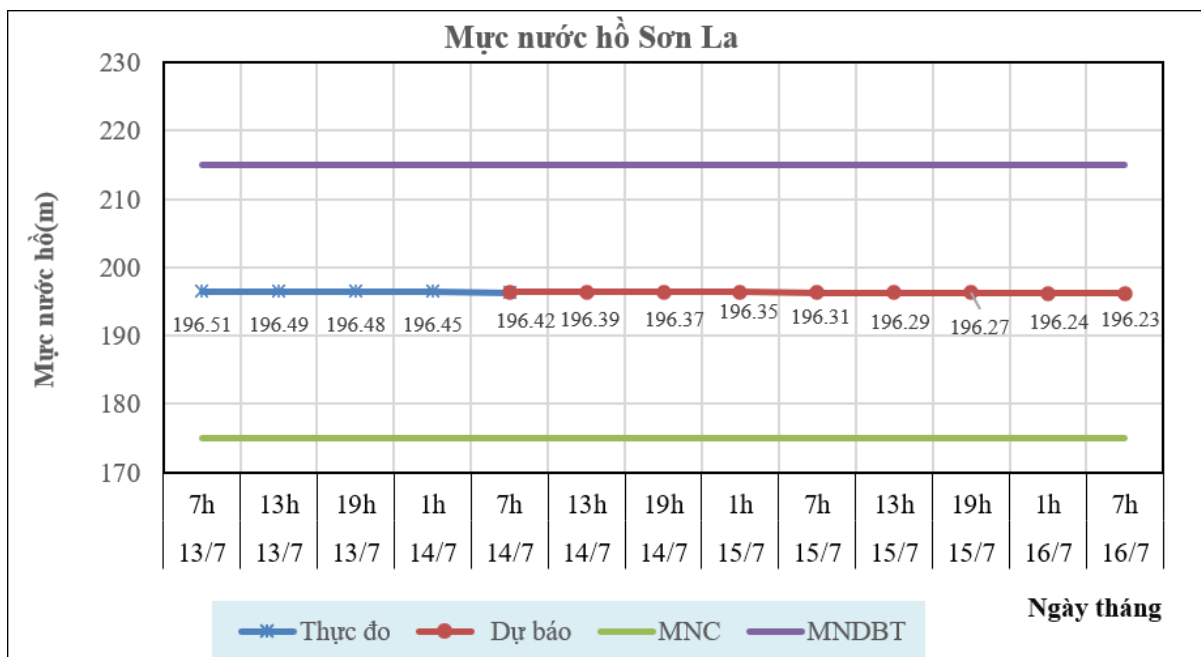
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 14/07/2026 đạt 3015m³/s, mực nước hồ đạt 196.42m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 3201m³/s, mực nước hồ 196.31m, 48h tới lưu lượng đạt 3220m³/s, mực nước đạt 196.23m.



Hình 5: Lưu lượng hồ Sơn La



Hình 6: Mức nước hồ Sơn La

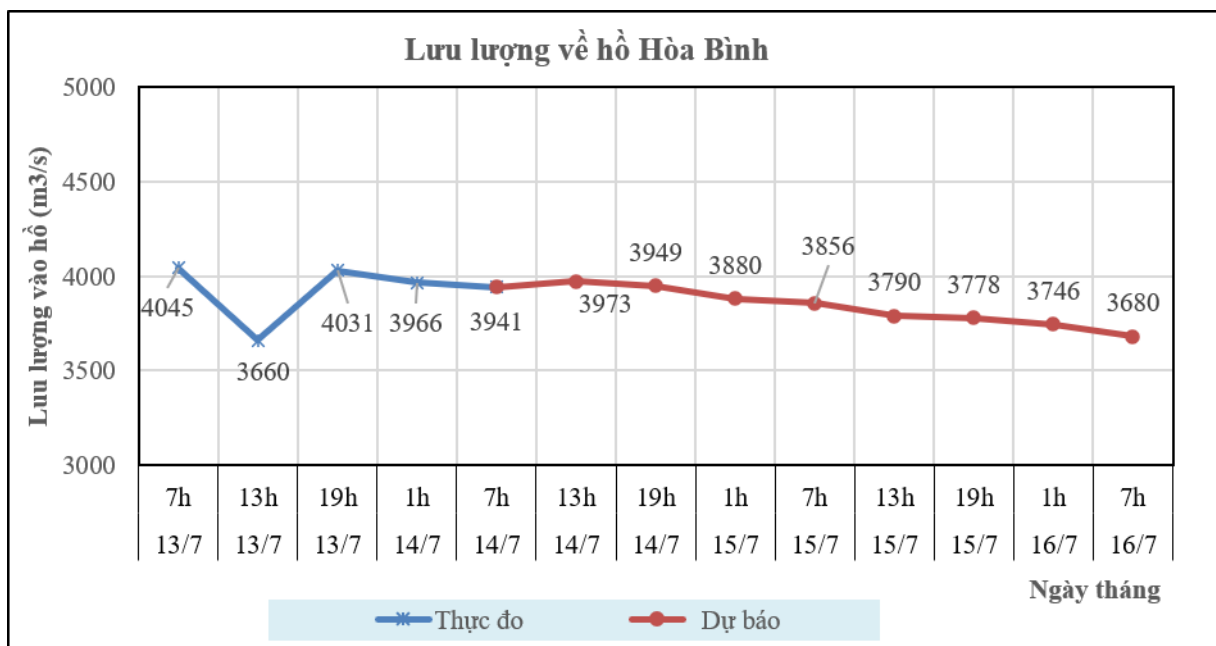
II.2. Hồ Hòa Bình

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

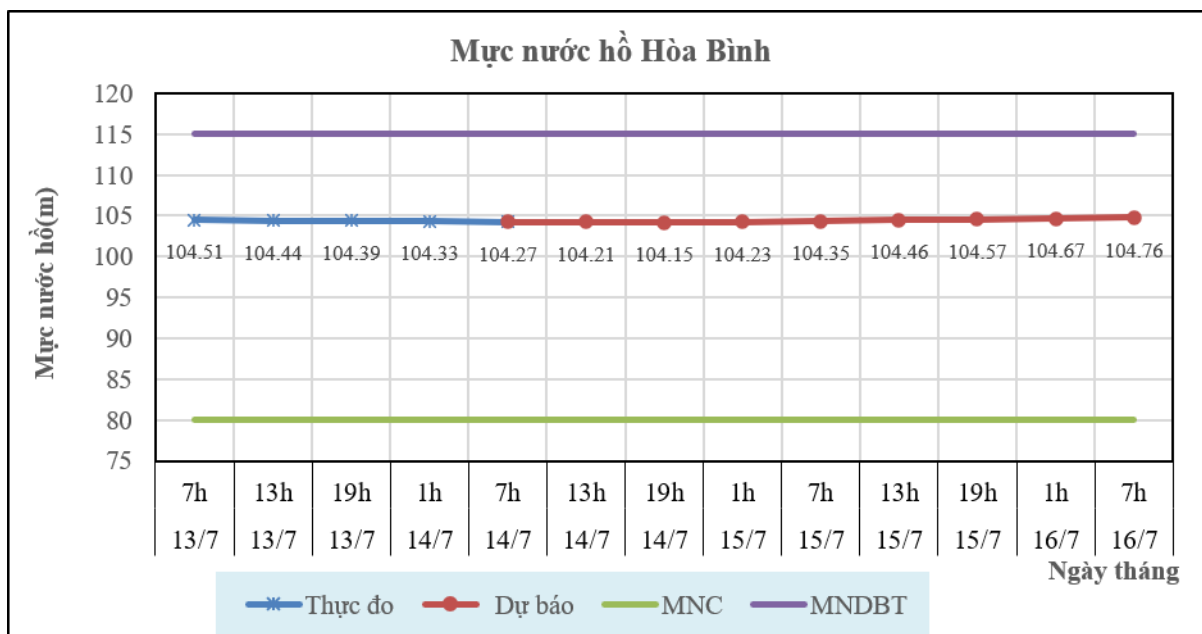
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 14/07/2026 đạt 3941m³/s, mực nước hồ đạt 104.27m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 3856m³/s, mực nước hồ 103.99m, 48h tới lưu lượng đạt 3680m³/s, mực nước đạt 103.68m.



Hình 7: Lưu lượng hồ Hòa Bình



Hình 8: Mức nước hồ Hòa Bình

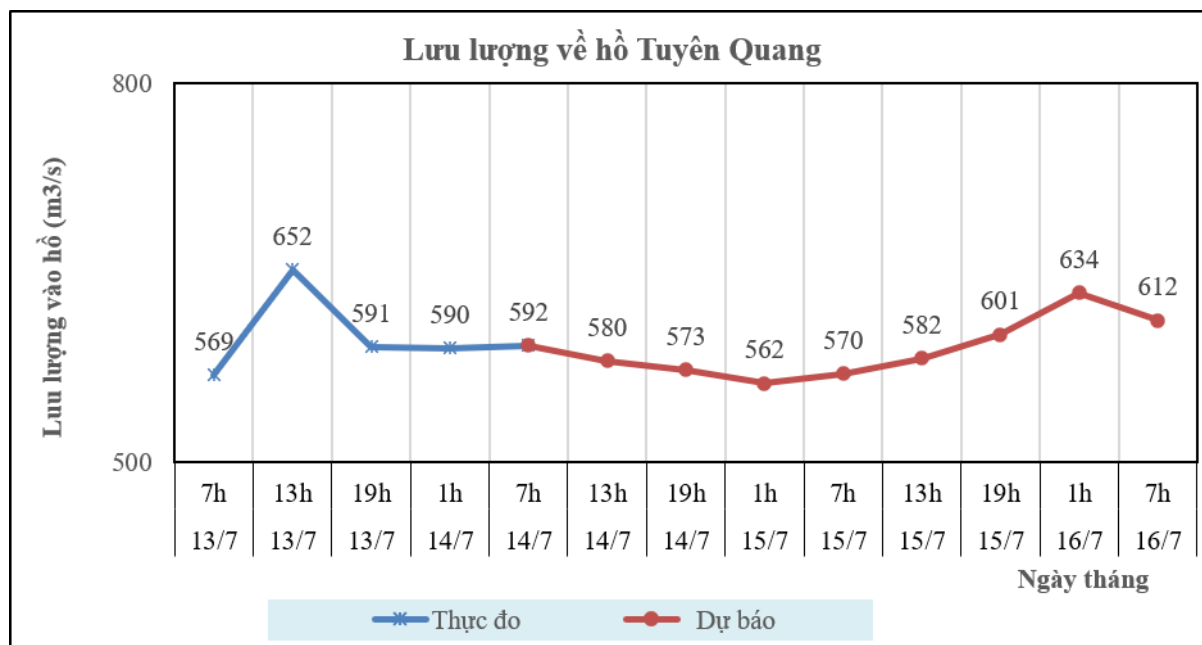
II.3. Hồ Tuyên Quang

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

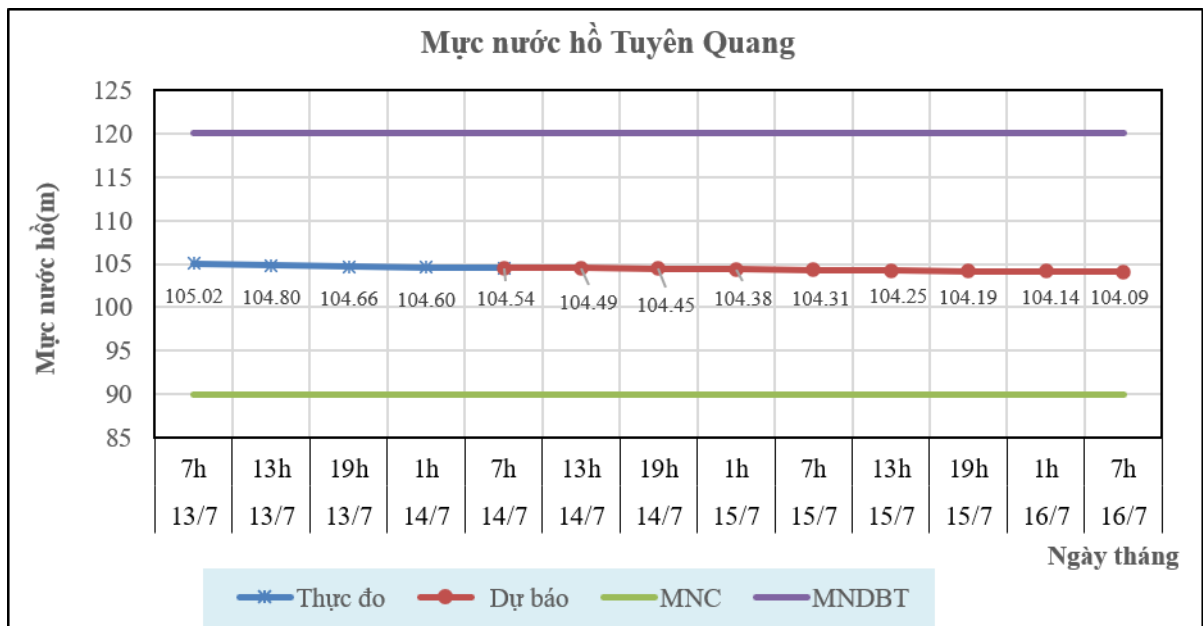
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 14/07/2026 đạt 592m³/s, mực nước hồ đạt 104.54m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 570m³/s, mực nước hồ 104.31m, 48h tới lưu lượng đạt 612m³/s, mực nước đạt 104.09m.



Hình 9: Lưu lượng hồ Tuyên Quang



Hình 10: Mức nước hồ Tuyên Quang

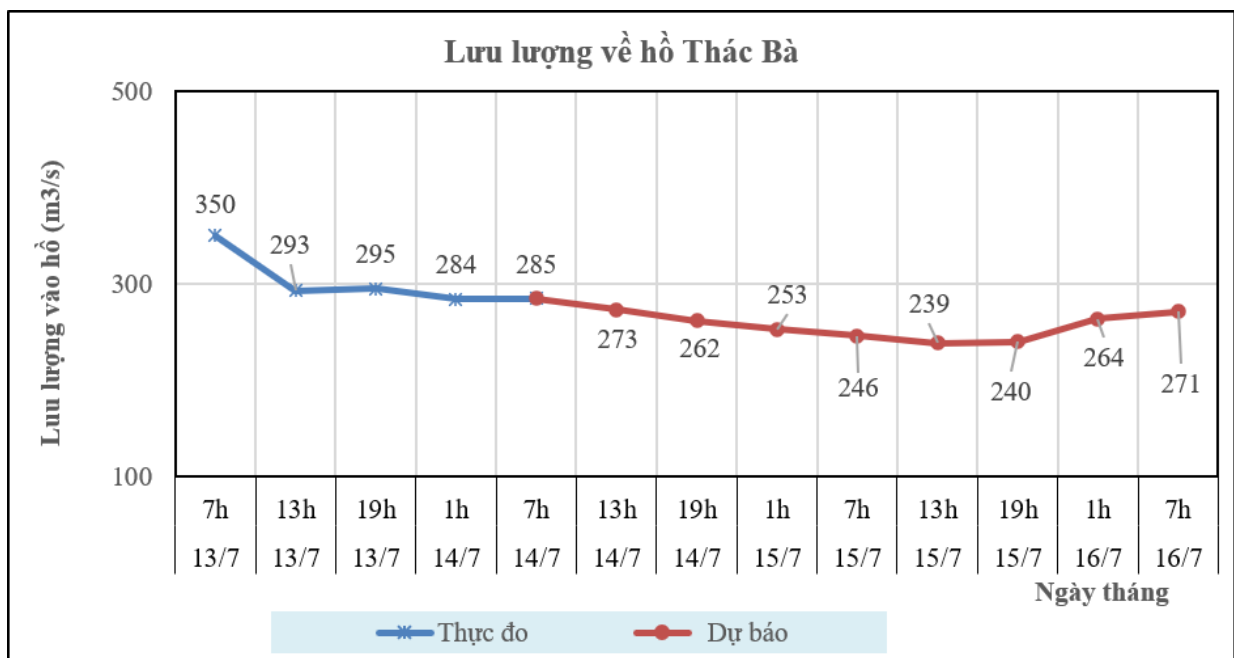
II.4. Hồ Thác Bà

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

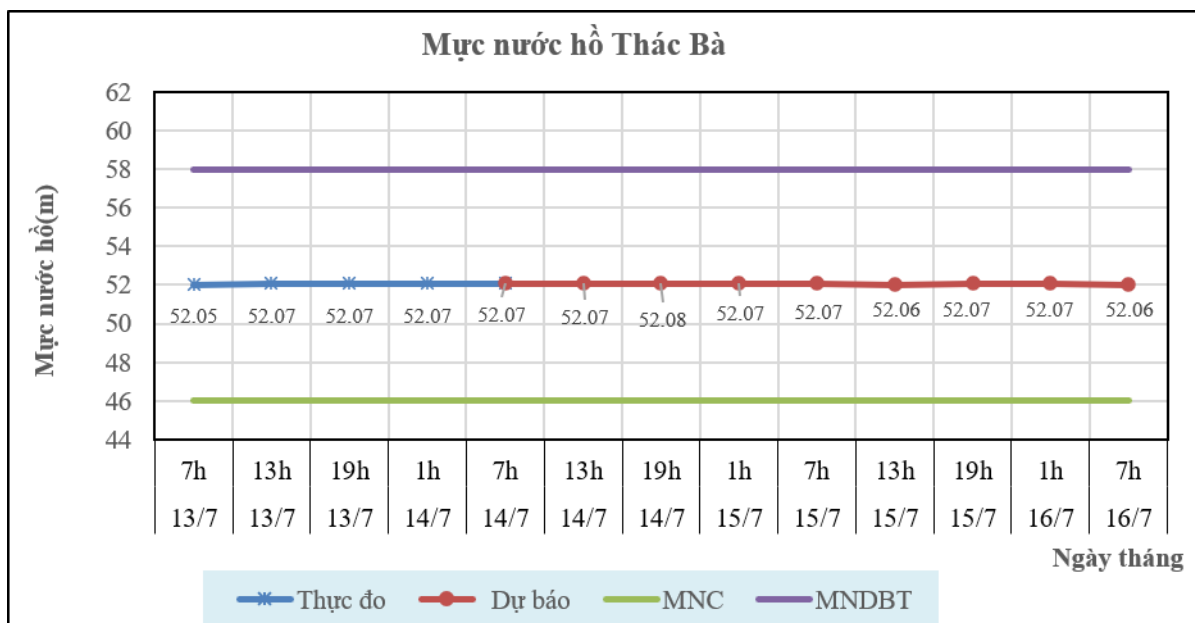
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 14/07/2026 đạt 285m³/s, mực nước hồ đạt 52.07m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế tăng.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 246m³/s, mực nước hồ 52.07m, 48h tới lưu lượng đạt 271m³/s, mực nước đạt 52.06m.



Hình 9: Lưu lượng hồ Thác Bà



Hình 10: Mức nước hồ Thác Bà

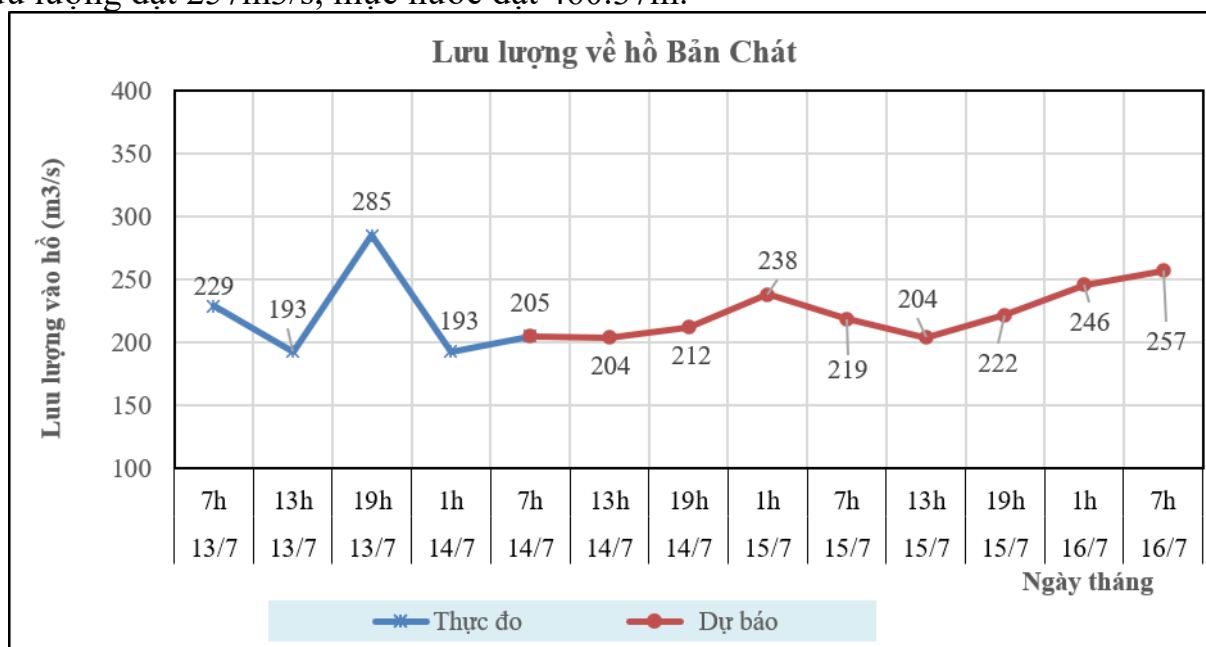
II.5. Hồ Bản Chát

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

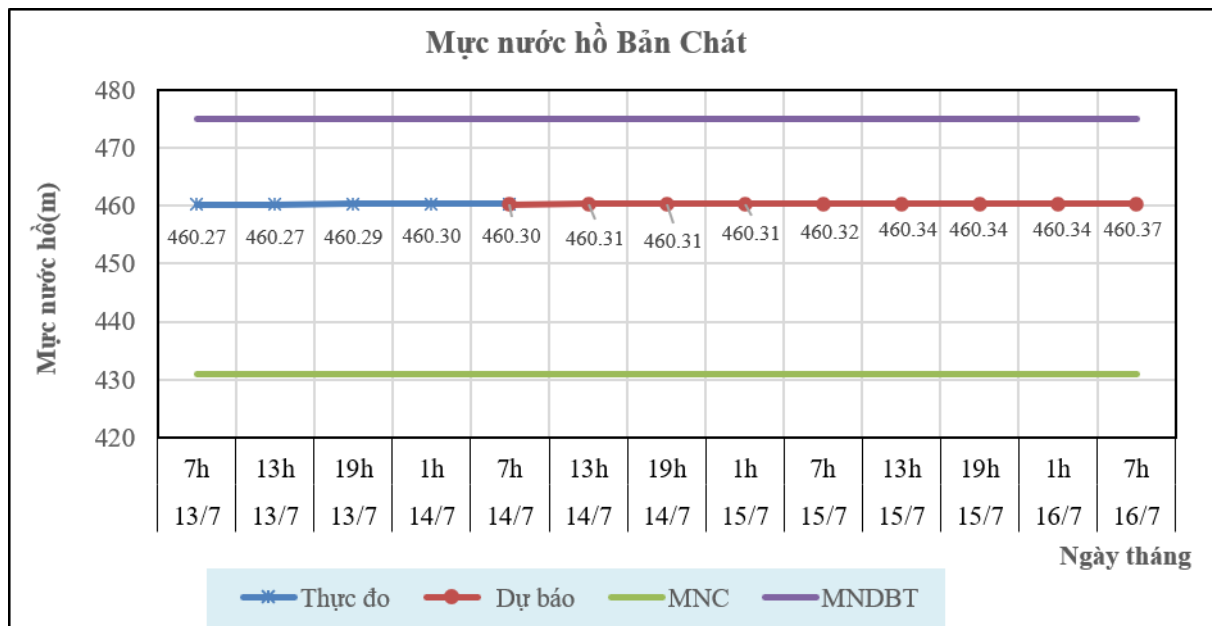
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 14/07/2026 đạt 205m³/s, mực nước hồ đạt 460.3m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế tăng.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 219m³/s, mực nước hồ 460.32m, 48h tới lưu lượng đạt 257m³/s, mực nước đạt 460.37m.



Hình 9: Lưu lượng hồ Bản Chát



Hình 10: Mức nước hồ Bản Chát

III. TƯ VẤN VẬN HÀNH HỆ THỐNG HỒ CHỨA

Theo hiện trạng hồ chứa, tình hình thời tiết và xu thế lũ, Viện KHKT TVMT & B kiến nghị thực hiện vận hành hệ thống chi tiết trong Bảng 1. (Tư vấn đóng 1 cửa xả đáy hồ Hòa Bình lúc 21h ngày 14/07/2026).

Bảng 1: Tư vấn vận hành hệ thống hồ chứa trên lưu vực sông Hồng – Thái Bình

STT	Ngày	Giờ	Hồ Sơn La					Hồ Hòa Bình					Hồ Tuyên Quang					Hồ Thác Bà					Hồ Bản Chát				
			Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m ³ /s)	Lưu lượng xả (m ³ /s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m ³ /s)	Lưu lượng xả (m ³ /s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m ³ /s)	Lưu lượng xả (m ³ /s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m ³ /s)	Lưu lượng xả (m ³ /s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m ³ /s)	Lưu lượng xả (m ³ /s)	Mức nước hồ (m)
1	14/7/2026	13h	0	0	3110	3282	196.39	1	0	3973	4469	104.21	0	0	580	734.11	104.49	0	0	273	140.05	52.07	0	0	204	198	460.31
2		19h	0	0	3045	3307	196.37	1	0	3949	4534	104.15	0	0	573	734.11	104.45	0	0	262	289.9	52.08	0	0	212	239	460.31
3	15/7/2026	1h	0	0	3150	3281	196.35	0	0	3880	2869	104.23	0	0	562	732.86	104.38	0	0	253	299.92	52.07	0	0	238	185	460.31
4		7h	0	0	3201	3284	196.31	0	0	3856	2844	104.35	0	0	570	734.52	104.31	0	0	246	299	52.07	0	0	219	172	460.32
5		13h	0	0	3076	3282	196.29	0	0	3790	2869	104.46	0	0	582	734.11	104.25	0	0	239	140.05	52.06	0	0	204	198	460.34
6		19h	0	0	3028	3307	196.27	0	0	3778	2934	104.57	0	0	601	734.11	104.19	0	0	240	289.9	52.07	0	0	222	239	460.34
7	16/7/2026	1h	0	0	3112	3281	196.24	0	0	3746	2869	104.67	0	0	634	732.86	104.14	0	0	264	299.92	52.07	0	0	246	185	460.34
8		7h	0	0	3220	3284	196.23	0	0	3680	2844	104.76	0	0	612	734.52	104.09	0	0	271	299.42	52.06	0	0	257	172	460.37